

Name: _____

Date: ... / ... /20...

Class: S3

Tel: 034.200.9294

GLOBAL ENGLISH 3

Unit 1: Working together – Vocabulary 1 & Movers speaking

- ❖ **Lưu ý:** Với các từ vựng mở rộng thầy cô có cho ghi trong vở (nếu có) và các từ vựng mở rộng trong phiếu để có chú thích nghĩa: con về nhà chép mỗi từ **1 dòng** để ghi nhớ nhé

A. VOCABULARY

No.	Words	Meaning
1	jump (v)	nhảy
2	left (adj, adv)	bên trái, sang trái
3	right (adj, adv)	bên phải, sang phải
4	slowly (adv)	một cách chậm rãi
5	quickly (adv)	một cách nhanh chóng
6	twist (v)	xoay, vặn
7	turn (v)	rẽ đổi hướng
8	move up and down (v phr)	di chuyển lên và xuống
9	tap your left foot (v phr)	gõ/vỗ nhẹ vào bàn chân trái
10	put your feet together (v phr)	chụm chân lại
11	learn a dance (v phr)	học một điệu nhảy
12	write a poem (v phr)	viết một bài thơ
13	dragon dance (n phr)	múa lân sư rồng

Chú thích: v = verb: động từ; adv = adverb: trạng từ; adj = adjective: tính từ;
v phr = verb phrase: cụm động từ; n phr = noun phrase: cụm danh từ.

B. HOMEWORK

Exercise 1: Circle the correct answer

0. Look! That man is going to **(jump / swim)** from the cliff.

1. During the Mid-Autumn Festival (Tết Trung thu), many children love watching the **(dragon dance / freestyle dance)**.

2. You should buy new shoes when you start **(writing a poem / learning a dance)**.

3. An elevator moves **(up and down / left and right)**.

4. The nurse went **(quickly / slowly)** into the emergency room (phòng cấp cứu).

5. Vietnamese people often drive on the **(left / right)** side of the road.

Exercise 2: Look at the pictures and fill in the blank

0.		The man is smoking and walking <u>slowly</u> .
1.		The woman is running _____.
2.		You can turn _____ when you see this sign (<i>biển báo</i>).
3.		You can only turn _____ when you see this sign.
4.		The children are performing (<i>biểu diễn</i>) the _____.
5.		They move _____ when they play seesaw (<i>bập bênh</i>).

Exercise 3: Re-order the following sentences

0. dragon / Children / watching / love / dance.

→ *Children love watching dragon dance.* _____

1. slowly. / A turtle / very / moves

→ _____

2. moving / The plane / is / up and down.

→ _____

3. to / It is / very interesting / a dance. / learn

→ _____

4. together. / put / Let's / our feet

→ _____

Exercise 4: Fill in the blank with a word / phrase from the box

twist turn slowly quickly write a poem learn a dance

0. Look! I see your school over there. Go straight and turn left.

1. Car drivers should go _____ to avoid accidents (*tai nạn*).

2. The family had to walk home _____ because it was cold and windy at night.

3. I could _____ from my sister, but I decided to join a dancing club.

4. My Literature (*văn học*) teacher can _____ only in 15 minutes.

5. He had a pain in his neck, so he could not _____ it.

Exercise 5: Match the questions with their best answers

0. What does a poet do?

A. We should walk slowly.

1. What is the first step to stand like a soldier?

B. He twisted his hip (*hông*) too many times.

2. What should people do when someone has a heart attack?

C. He writes poems.

3. How do I get to the police station?

D. Call an ambulance (*xe cứu thương*) quickly.

4. Why did he get injured (*chấn thương*)?

E. Put your feet together.

5. How should we walk to enjoy the view?

F. Turn right at the next corner.

0. C	1.	2.	3.	4.	5.
------	----	----	----	----	----

Part 4 – Test 1 – Movers 6
Con làm bài nghe theo link sau:

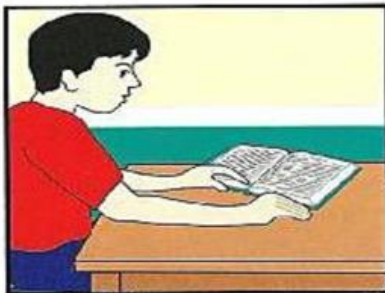
https://drive.google.com/file/d/1_Ihn6RHUISVvmEaSFfSnrB9013p5rmIa/view?usp=drive_li
nk

Link dự phòng: <https://www.youtube.com/watch?v=AQU5KCcVNwg>

Part 4
– 5 questions –

Listen and tick (✓) the box. There is one example.

What did Sam do at school today?



A ☐



B ☒



C ☐

1 What's the matter with Daisy?



A ☐

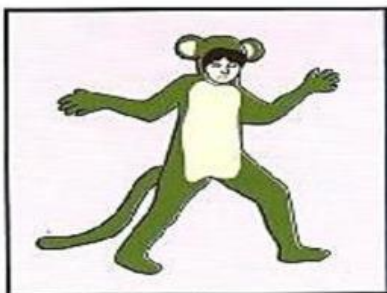


B ☐



C ☐

2 Which child is Ben?



A ☐

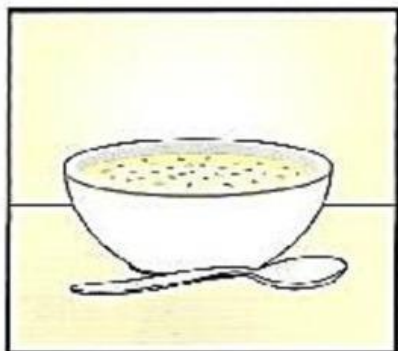


B ☐

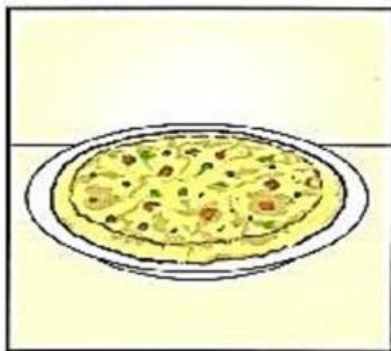


C ☐

3 What does John want for lunch?



A ☐



B ☐



C ☐

4 What can Jane and Jim do?



A ☐

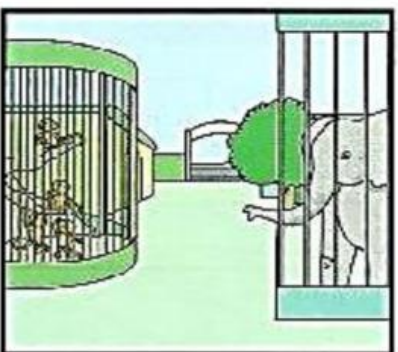


B ☐



C ☐

5 What did Nick do at the weekend?



A ☐



B ☐



C ☐

Part 5 – Test 1 – Movers 4

Con làm bài nghe theo link sau:

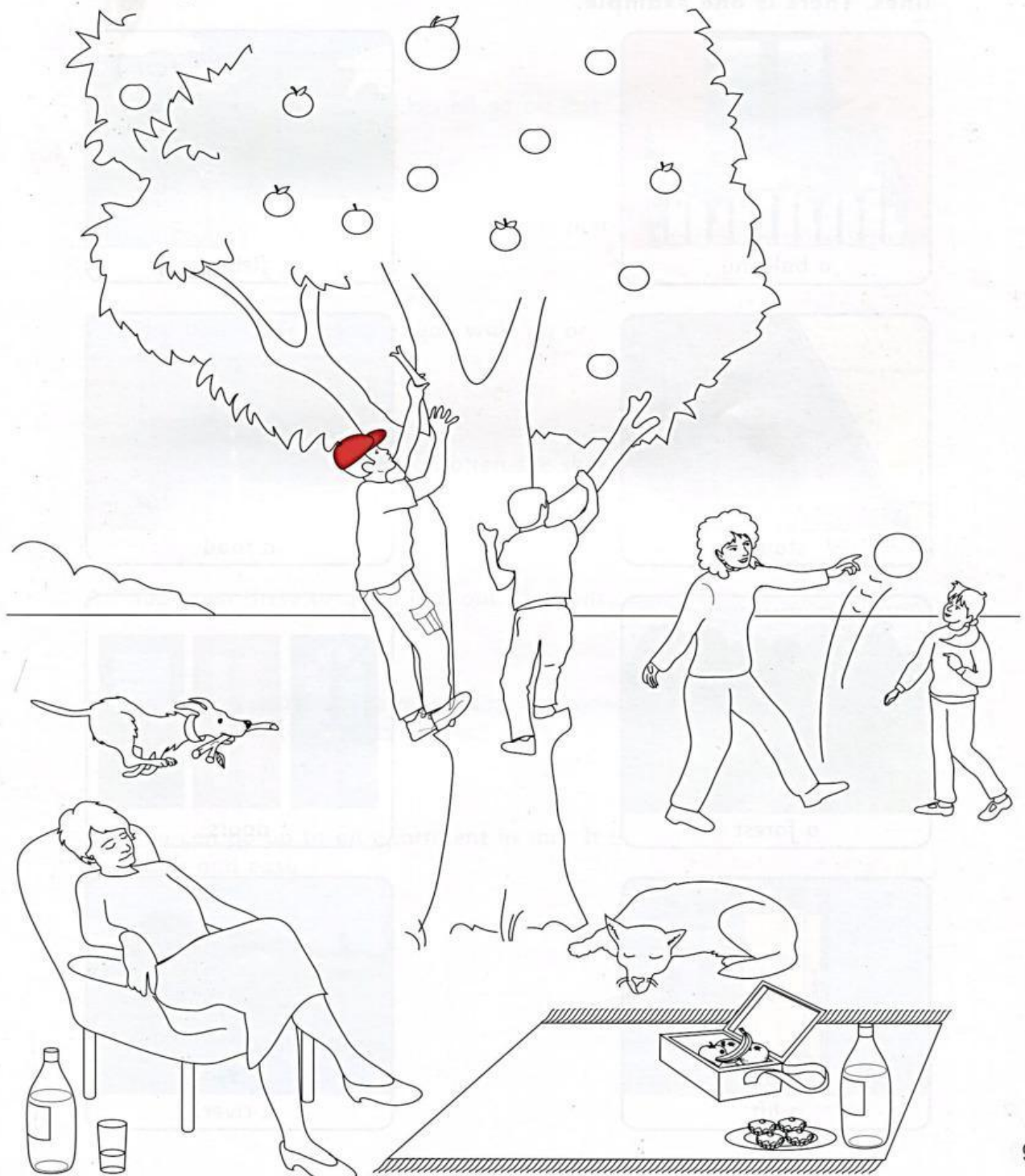
https://drive.google.com/file/d/1gr1MT1nnB_RytCkyt39tcIXoLcXQfqsZ/view?usp=drive_link

Link dự phòng: <https://www.youtube.com/watch?v=j4CKmaAm5VE>

Part 5

– 5 questions –

Listen and colour and draw. There is one example.



Exercise 1: Circle the correct answer

0. A cricket is a small brown _____.

(A) insect

B. animal

C. spider

1. This dog is _____ pet. I love it so much.

A. mine

B. yours

C. my

2. What's wrong with Mark? Is he hurt? - A bee bit _____ right arm!

A. her

B. his

C. your

3. My mother is 40 years old. What about _____? - She is 30 years old.

A. yours

B. mine

C. his

4. She is beautiful. What is _____ name?

A. your

B. her

C. my

5. Where is Alex? _____ phone is ringing!

A. His

B. Her

C. your

Exercise 2: Unscramble the letters and match words with pictures

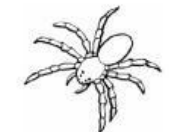
0. EBE → BEE

A.



1. ERSPDI → S_____

B.



2. ROWM → W_____

C.



3. CIRCETK → C_____

D.



4. TTERFLYBU → B_____

E.



5. TAN → A_____

F.



0. F	1.	2.	3.	4.	5.
------	----	----	----	----	----

*Lưu ý: Với những từ con không nhớ và viết sai, con chép từ đó vào vở 2 dòng.